

PHẦN I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tên đề tài:

“Một số giải pháp nhằm xây dựng lớp học thân thiện, học sinh tích cực”.

1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến

Giáo dục bậc Tiểu học là nền móng đầu tiên giúp con người tồn tại và phát triển. Hiện nay, mục tiêu của giáo dục là đào tạo những con người phát triển toàn diện cả về năng lực và phẩm chất. Vì vậy, nhà trường không chỉ cung cấp cho học sinh những tri thức khoa học một cách có hệ thống mà còn rèn cho học sinh những kỹ năng sống cần thiết để hình thành và phát triển những phẩm chất tốt đẹp cho mỗi học sinh. Trường tiểu học là cái nôi văn hóa mà ở đó, trẻ em được học, được đảm bảo các quyền lợi và nghĩa vụ của mình, được bảo vệ, chăm sóc, vui chơi giải trí và phát triển. Vì vậy phải làm sao cho các em thích đến trường học tập và “ Mỗi ngày đến trường là một ngày vui.” Để các em phát huy được khả năng của mình trước tập thể thì đội ngũ các thầy cô giáo chúng ta cần phải suy nghĩ, đề ra những giải pháp thích hợp giúp hoạt động của các em đi đúng hướng, tránh cho các em những biểu hiện ganh đua thái quá. Cần phải làm sao để các em có tinh thần hợp tác, tạo nên một môi trường học tập thân thiện, giúp các em gắn bó với trường, với lớp. Để làm được điều đó thì môi trường học tập, sinh hoạt của các em phải thật sự thoải mái và lành mạnh. “ Lớp học thân thiện” là nơi sẽ đáp ứng điều đó. “ Lớp học thân thiện” là nơi mà ở đó các em luôn vui vẻ, hòa đồng, đoàn kết, thương yêu nhau, sẵn sàng giúp đỡ nhau trong học tập và sinh hoạt. Là nơi học sinh luôn nhận được sự yêu thương đoàn kết của bạn bè và tình cảm ấm áp của thầy cô.

Trong những năm gần đây mục tiêu giáo dục đã chỉ rất rõ: Giáo dục nhằm đào tạo nên những con người phát triển toàn diện về “ Đức - Trí - Thể - Mỹ ”. Để thực hiện được điều này ngành đã có rất nhiều những đổi mới về nội dung và đổi mới chương trình sách giáo khoa ở các cấp, phát động các phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Vậy muốn xây dựng trường học thân thiện phải xây dựng cho được từng lớp học thân thiện. Lớp học thân thiện phải nhìn nhận trên nhiều mặt trong đó phải kể đến mối quan hệ thân thiện giữa thầy và trò, giữa trò và trò, giữa giáo viên và xung quanh các vấn đề giáo dục. Lớp học thân thiện là nơi không có bạo lực học đường, không có hành vi vi phạm đạo đức nhà giáo, không có những hành xử xúc phạm danh dự nhân phẩm, tính mạng nhà giáo và học sinh. Lớp học đó là nơi để thầy cô và các em có cơ hội gần gũi, giao tiếp với nhau thông qua sự chia sẻ, cảm thông và yêu thương giúp đỡ nhau. Đó là mái nhà chung để mỗi ngày cô và trò đến đây sẽ là một ngày vui. Thiết nghĩ được học trong một môi trường học tập như vậy học sinh sẽ tích cực, chủ động và sáng tạo trong học tập, nhiệt tình tham gia mọi hoạt động của trường lớp.

Trường học là ngôi nhà thứ hai của các em, ở môi trường giáo dục đó có tầm ảnh hưởng lớn đến sự hình thành và phát triển nhân cách con người. Là một giáo viên chủ nhiệm tôi nặng lòng khi nhìn thấy cảnh tượng các em đến trường với tâm trạng lo âu vì áp lực học đường. Hay những đám học trò chia bè phái gây mất đoàn kết trong lớp hoặc phải nghe những câu nói chưa lịch sự, văn minh từ những bạn bè xung quanh. Đặc biệt hơn đâu đó, trong mỗi lớp vẫn còn học sinh lười thủ chơi một mình vì chưa nhận được sự đồng cảm của thầy cô, bạn bè. Cần suy nghĩ hơn nữa khi chứng kiến mối quan hệ của thầy và trò xấu đi bởi những mâu thuẫn trong lớp học vì chưa thực sự hiểu nhau. Trong tôi đã đặt ra câu hỏi làm thế nào để khẩu hiệu “*Mỗi ngày đến trường là một ngày vui*” nó không chỉ dừng lại ở khẩu hiệu mà nó phải được hiện thực hóa trong toàn ngành giáo dục. Để các em học sinh - những thế hệ tương lai của đất nước sẽ được giáo dục trong một môi trường học tập đủ tốt để phát triển toàn diện. Chính vì những lí do trên, tôi đã chọn đề tài cho năm học này là: **“Một số giải pháp nhằm xây dựng lớp học thân thiện, học sinh tích cực”**.

2. Mục tiêu đề tài, sáng kiến

Tôi chọn đề tài này nhằm mong tạo được một bước chuyển biến mới trong việc giáo dục đạo đức, ý thức, lối sống thân thiện, giàu tình yêu thương, vui vẻ trong mỗi lớp học. Nâng cao chất lượng giáo dục của lớp chủ nhiệm như :

- Xây dựng tập thể lớp đoàn kết, gắn bó, hỗ trợ nhau trong học tập.
- Rèn luyện tính năng động và các kỹ năng tổ chức hoạt động tập thể, khả năng lãnh đạo của bản thân.
- Kết nối học sinh với học sinh, học sinh với giáo viên, giáo viên với phụ huynh.
- Xây dựng đội ngũ cán bộ lớp tích cực và thông qua cán bộ lớp là một trong các kênh giáo dục học sinh cả lớp.

3. Thời gian, đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- Thời gian áp dụng trong năm học 2023-2024 từ tháng 9/ 2023 đến hết tháng 4 năm 2024.
- Đối tượng chủ thể: Một số giải pháp nhằm xây dựng lớp học thân thiện, học sinh tích cực
- Đối tượng khách thể: Học sinh lớp 4A4

4. Phương pháp nghiên cứu

Một số phương pháp cơ bản được sử dụng :

- Phương pháp đàm thoại
- Phương pháp giao tiếp
- Phương pháp quan sát, nhận xét
- Phương pháp phân tích, tổng hợp vấn đề
- Phương pháp thực nghiệm

PHẦN II. NỘI DUNG

I. Hiện trạng vấn đề

1. Cơ sở lý luận

1.1. Thế nào là trường học thân thiện?

Trường học thân thiện, trước hết là nơi tiếp nhận tất cả trẻ em trong độ tuổi quy định, đến trường. Nhà trường phải tạo điều kiện để thực hiện bình đẳng về quyền học tập cho thanh, thiếu niên. Trường học thân thiện là trường học có chất lượng giáo dục toàn diện và hiệu quả giáo dục không ngừng được nâng cao. Các thầy, cô giáo phải thân thiện trong dạy học, thân thiện trong đánh giá kết quả rèn luyện, học tập của học sinh, đánh giá công bằng, khách quan với lương tâm và trách nhiệm của nhà giáo. Các thầy, cô giáo trong quá trình dạy học phải thân thiện với mọi năng lực thực tế của mọi đối tượng học sinh, để các em tự tin bước vào đời. Trường học thân thiện là trường học có môi trường sống lành mạnh, an toàn, tránh được những bất trắc, nguy hiểm đe dọa học sinh.

- Trường học thân thiện là trường học có cơ sở vật chất đảm bảo các quyền tự nhiên thiết yếu con người: đủ nước sạch, ánh sáng, phòng y tế, nhà vệ sinh, sân chơi, bãi tập v.v...

- Trường học thân thiện là trường tạo lập sự bình đẳng giới, xây dựng thái độ và giáo dục hành vi ứng xử tôn trọng bình đẳng nam nữ. Trường học thân thiện phải chú trọng giáo dục kỹ năng sống, giáo dục cho học sinh biết rèn luyện thân thể, biết tự bảo vệ sức khỏe, biết sống khỏe mạnh, an toàn.

- Trường học thân thiện là nơi huy động có hiệu quả sự tham gia của học sinh, thầy cô giáo, cha mẹ học sinh, của chính quyền, các tổ chức đoàn thể, các đơn vị kinh tế và nhân dân địa phương nơi trường đóng cùng đồng lòng, đồng sức xây dựng nhà trường.

1.2. Thế nào là học sinh tích cực?

Học sinh tích cực là học sinh có tinh thần cởi mở, sẵn sàng học hỏi và tham gia vào các hoạt động học tập và xã hội. Tuy nhiên, để hiểu rõ hơn về khái niệm này, cần phải đưa ra các định nghĩa cụ thể và linh hoạt để phù hợp với từng độ tuổi, từng lớp học và từng cấp học khác nhau. Điểm chung chủ yếu của học sinh tích cực là chủ động và sáng tạo trong học tập. Họ có thói quen tự học, tìm tòi, đề xuất và giải quyết vấn đề nhằm đạt được kết quả học tập cao nhất. Ngoài ra, họ cũng có tinh thần trách nhiệm cao trong việc chăm sóc, bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hoá, cách mạng ở địa phương. Học sinh tích cực cũng tham gia vào các hoạt động bảo vệ và làm sạch đẹp thêm cảnh quan, môi trường không chỉ ở nhà trường mà còn ở nơi công cộng; giữ gìn vệ sinh cá nhân và vệ sinh trường lớp. Họ nhiệt tình tham gia các hoạt động văn nghệ, thể thao và đóng góp tích cực cho các hoạt động tập thể. Tuy nhiên, việc xác định và hiểu đúng khái niệm học sinh tích cực cần phải linh hoạt và phù hợp với từng độ tuổi, từng lớp học và từng cấp học khác nhau.

Ví dụ: Đối với học sinh Tiểu học, họ cần được khuyến khích phát triển tư duy sáng tạo, thích nghi với môi trường học tập mới, rèn luyện kỹ năng giao tiếp và hợp tác trong nhóm. Đối với học sinh trung học, họ cần được định hướng đúng nghĩa về trách nhiệm và tham gia vào các hoạt động xã hội có tính cộng đồng. Đối với học sinh đại học, họ cần được khuyến khích tham gia vào các hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển kỹ năng nghiên cứu và giải quyết vấn đề thực tế.

1.3. Một số tiêu chí trường học thân thiện, học sinh tích cực:

Sau khi đã nắm được khái quát trường học thân thiện học sinh tích cực là như thế nào thì sau đây là những tiêu chí trường học thân thiện học sinh tích cực được Bamboo tổng hợp:

- Xây dựng trường, lớp xanh – sạch – đẹp, sống an toàn.
- Dạy và học có hiệu quả, phù hợp với đặc điểm ở mọi lứa tuổi của học sinh.
- Rèn luyện các dạng kỹ năng sống cho học sinh, giúp tạo khả năng thích nghi đa dạng.
- Tổ chức các hoạt động tập thể vui tươi, lành mạnh, thể dục thể thao, rèn luyện và phát triển thể chất lẫn tinh thần.
- Tham gia xây dựng tìm hiểu, chăm sóc và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng ở địa phương.

1.4. Tầm quan trọng của việc xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực

- Môi trường trường học thân thiện - học sinh tích cực giúp học sinh phát triển nhân cách tốt. Khi học sinh nhận thấy trường là một nơi vui vẻ và yêu thích lớp học, các em sẽ phát triển tình yêu và sự gắn bó với "Ngôi nhà thứ hai" của mình.

- Lứa tuổi học sinh tiểu học có đặc điểm khác biệt với các lứa tuổi khác. Vì vậy giáo viên tiểu học có vai trò quan trọng trong việc tạo nên nền tảng vững chắc cho các em phát triển sau này. Giáo viên tiểu học không chỉ là người thầy, cô giáo mà còn là người cha, người mẹ thứ hai của các em để giúp các em cảm thấy kính trọng và thân thiện.

- Các hoạt động "Học mà chơi - Chơi mà học" đóng vai trò rất quan trọng giúp các em tiểu học hòa đồng với bạn bè và nâng cao chất lượng giáo dục. Khi lớp học trở nên thân thiện và các học sinh tích cực tham gia, trường học sẽ trở nên thân thiện và tích cực. Mối quan hệ giữa giáo viên và học sinh, nhà trường và phụ huynh cũng được củng cố, giúp các em học một cách chủ động và rèn luyện nhiều kỹ năng khác nhau để phát triển toàn diện.

2. Thực trạng của vấn đề

2.1. Thuận lợi

Giáo viên tích cực, sáng tạo thích ứng nhanh với các kế hoạch mới, cập nhật công nghệ thông tin tốt. Đồng thời rất tâm huyết, yêu nghề, mến trẻ.

Trong nhiều năm liền tôi được phân làm chủ nhiệm của khối 4 nên đã hiểu sâu về tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh lớp chủ nhiệm.

Nhà trường và phụ huynh quan tâm tạo mọi điều kiện và ủng hộ mọi hoạt động dạy - học của cô và trò.

Là một ngôi trường có phòng học khang trang, đầy đủ trang thiết bị hiện đại như máy tính, máy chiếu... phục vụ cho việc dạy và học.

2.2. Khó khăn:

Thời gian đầu khi mới nhận lớp chưa hiểu hết tính cách của các em để không khí lớp học chưa thực sự vui vẻ ngay từ những ngày đầu năm học mới.

Giảng dạy và chủ nhiệm một lớp 27 học sinh ở độ tuổi đầy hiếu động thật là một công việc khó khăn. Hơn nữa với vai trò là giáo viên chủ nhiệm tôi không muốn học sinh bị áp lực trong học tập nhưng vẫn đạt được kết quả cao.

Một thực tế nữa là có một số giáo viên bộ môn trong trường chưa chú trọng đến rèn nề nếp mà đa phần chú ý đến việc dạy kiến thức.

Hoàn cảnh của các em không giống nhau, trong lớp có một số phụ huynh quá bận rộn với công việc chưa dành thời gian quan tâm đến việc học tập và giáo dục đạo đức cho con. Một vài gia đình bố mẹ ly hôn hoặc đi làm ăn xa làm ảnh hưởng tới tâm sinh lý của trẻ. Hơn nữa điều kiện về kinh tế khác nhau cũng tạo ra khoảng cách giữa các em với nhau. Học sinh chơi theo nhóm, lớp học chưa có tính tập thể, chưa biết chia sẻ, giúp đỡ những bạn có hoàn cảnh khó khăn.

Áp lực từ những cuộc thi học sinh giỏi, áp lực điểm số trong học tập sẽ làm các em ganh đua gây mất đoàn kết trong lớp.

Có một số học sinh còn rụt rè, chưa mạnh dạn tham gia các hoạt động của lớp, của trường.

*** Kết quả của điều tra thực trạng**

Kết quả khảo sát học sinh lớp 4A4 trước khi thực nghiệm đề tài

Tổng số học sinh 27 (10 học sinh nữ, 17 học sinh nam).

Nội dung khảo sát	Sĩ số	Số lượng	Tỉ lệ %
<i>Mạnh dạn, tự tin</i>	27	5	18.5
<i>Đoàn kết, yêu thương</i>		7	25.9
<i>Học tập tích cực</i>		6	22.2
<i>Yêu thích đến lớp</i>		17	63.0

Từ thực trạng trên cho thấy số lượng học sinh tự tin, mạnh dạn trong giao tiếp là thấp. Tỉ lệ học sinh có tinh thần đoàn kết, yêu thương nhau chưa nhiều. Dẫn đến việc số lượng học sinh học tập tích cực chưa cao. Nếu giáo viên không đổi mới phương pháp dạy học, không hiểu tâm sinh lý học sinh để xây dựng một lớp học thân thiện, vui vẻ, hạnh phúc thì không thể phát huy tinh thần đoàn kết, khả năng sáng tạo, tích cực của học sinh.

II. Giải pháp thực hiện

- Giáo viên cần sáng tạo, xây dựng được mô hình lớp học phù hợp tâm sinh lý của học sinh lứa tuổi tiểu học nhằm phát triển các năng lực, phẩm chất cho các em.

- Theo dõi mọi hứng thú và kỹ năng trong mọi hoạt động của học sinh.
- Tổng kết rút kinh nghiệm.

1. Giải pháp 1: Xây dựng lớp học “Sáng- xanh- sạch- đẹp” , “Đoàn kết - Yêu thương”.

- Giáo dục ý thức giữ gìn môi trường cho học sinh.
- Học sinh tự giác chấp hành tốt nội quy của lớp.
- Học sinh biết quan tâm ,chia sẻ, giúp đỡ nhau trong cuộc sống.

1.1. Lớp học “Sáng, xanh, sạch, đẹp”

Với tiêu chí “Sáng – vì đôi mắt trẻ thơ”, trường lớp đảm bảo ánh sáng cho việc học tập, ánh sáng khung cảnh luôn rực rỡ, văn minh góp phần tạo nên cảm giác thoải mái, dễ chịu. Là điều kiện tiếp thu kiến thức tốt nhất để vượt qua những giờ học căng thẳng.

Lớp học luôn được giữ gìn sạch sẽ, trang trí đẹp, hài hòa, đảm bảo tính thẩm mỹ và tính giáo dục.

Xây dựng đội tự quản bảo vệ môi trường của lớp để theo dõi và chấm thi đua giữa các tổ để lớp học “ không có rác ”.

Trang trí lớp bằng những khẩu hiệu do các em tự thiết kế.

Ví dụ một số khẩu hiệu được trang trí trong lớp học :





Khi học sinh được tự mình làm, tự đưa ra những khẩu hiệu thì bản thân các em sẽ có ý thức thực hiện và tích cực để xây dựng môi trường học tập tốt hơn.

1.2. Lớp học đoàn kết

Ngay từ đầu năm học, tôi đã cho học sinh chia sẻ ý kiến trước cả lớp rồi cô và trò cùng thống nhất để xây dựng thành nội quy lớp học. Để các em tự bầu ra ban cán sự lớp những người bạn vừa nhiệt tình, vừa năng động và hết sức tâm lý. Với cách làm này tôi đã tạo ra mối quan hệ đoàn kết giữa các thành viên trong lớp.

Phân nhóm trong học tập: Mỗi nhóm sẽ đan xen các đối tượng học sinh từ giỏi - khá - trung bình - yếu để các bạn giúp đỡ nhau trong học tập. Những bạn được phân làm trưởng nhóm, ngoài việc giúp đỡ bạn trong học tập còn phải đề ý đến mọi hoạt động của các thành viên trong nhóm.

1.3. *Lớp học yêu thương*

* Giáo viên với học sinh :

- Giáo viên chủ nhiệm cần nắm rõ tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh, tìm hiểu về điều kiện, hoàn cảnh của từng em.

- Đối xử công bằng với từng học sinh, biết giữ lời hứa.

- Luôn quan tâm, chia sẻ những vui buồn trong cuộc sống với học trò.

- Cần tế nhị trước lỗi lầm của học sinh, động viên, khích lệ kịp thời đúng lúc.

* Giữa học sinh với học sinh:

- Biết động viên bạn khi bạn gặp khó khăn, biết giúp đỡ, bảo ban nhau cùng tiến bộ trong học tập và cuộc sống.



Học sinh tham gia các tiết học tích cực, hào hứng

Với việc áp dụng giải pháp này tôi nhận thấy lớp học luôn sạch đẹp, không khí trong lớp đã có sự thay đổi: vui vẻ, thoải mái, cô và trò luôn dành cho nhau những nụ cười tươi, ánh mắt trìu mến, thân thương . Đó sẽ là lớp học đoàn kết , yêu thương, một lớp học “muốn đến”.

2. Giải pháp 2: Xây dựng mối quan hệ thân thiện giữa thầy cô với học sinh, giữa học sinh với học sinh và giữa thầy cô với phụ huynh.

* Mục đích

- Giáo dục học sinh kỹ năng ứng xử văn minh.

- Tạo không khí thân mật, vui vẻ trong lớp học.

- Tăng sự kết nối giữa phụ huynh với giáo viên

2.1. Tạo mối quan hệ thân thiện giữa thầy cô và học sinh

- Để có một không gian lớp học thân thiện, điều đầu tiên người giáo viên phải tạo được là niềm tin, sự tôn trọng, yêu thương gần gũi, xây dựng mối quan hệ tích cực với học trò.

- Giáo viên luôn phải để ý từ trang phục, thái độ, phong cách sư phạm khi đứng trước học sinh để làm tấm gương cho học sinh.

- Thấu hiểu được tâm lý của học sinh ở độ tuổi này ngại chia sẻ suy nghĩ của mình với người khác, sợ bí mật của mình bị lộ. Tôi đã tạo hòm thư ở lớp để các em nêu lên những ý kiến cá nhân mà không ngại những người bạn khác biết. Những ý kiến đó, tôi sẽ tập hợp lại: nếu là ý kiến tốt tôi sẽ tuyên dương; nếu là ý kiến không đồng tình về vấn đề nào đó của lớp thì tôi sẽ tìm hiểu rõ nguyên nhân. Nếu đúng sẽ nhắc nhở và rút kinh nghiệm với những người có liên quan, ngay cả với giáo viên. Với những lá thư thể hiện tâm trạng của học sinh thì giáo viên càng phải chú ý để chia sẻ giúp đỡ em đó. Gieo những suy nghĩ tích cực cho học sinh, đồng thời nắm bắt được tâm lý để cân bằng và đưa ra lời khuyên cho học trò.



Hòm thư góp ý

- Giáo viên chủ nhiệm phối kết hợp với giáo viên bộ môn để có biện pháp kỉ luật tích cực cho học sinh khi mắc lỗi.

- Giáo viên cần phải biết kiềm chế, kiểm soát cảm xúc, hành vi của bản thân trước lỗi của học trò. Không được phép trừng phạt thân thể, tâm hồn học sinh mà cần nhắc nhở tế nhị để học sinh nhận ra khuyết điểm mà không bị các bạn trêu chọc.

- Có những lời khen, động viên kịp thời tới học sinh.

- Luôn gắn chặt sự quan tâm của phụ huynh và thầy cô với từng học sinh. Trao đổi thường xuyên với phụ huynh học sinh để có những động viên khích lệ kịp thời.

2.2. Tạo mối quan hệ thân thiện giữa học sinh với học sinh

- Xây dựng và thực hiện một số quy tắc ứng xử văn minh, lịch sự “gọi bạn xưng tớ” ở trong lớp học.

- Luôn trò chuyện, trao đổi tâm tư nguyện vọng với nhau để hiểu và giúp đỡ nhau.

- Trong lớp học tuyệt đối không kết bè, phân biệt đối xử.

- Tổ chức các hoạt động để gắn kết học sinh trong giờ ra chơi hay trong các buổi ngoại khóa. Học sinh cũng được thỏa sức sáng tạo cùng giáo viên đưa ra những nội dung sinh hoạt tập thể vào những thời gian rảnh.



Hoạt động tập thể sân trường

- Tổ chức trung thu, sinh hoạt theo chủ đề cho học sinh vào tiết sinh hoạt lớp cuối tháng và những ngày lễ như: trung thu, 20/10, 20/11, 8/3, 26/3 ... Tổ chức cho học sinh tham gia các buổi sinh hoạt do xã tổ chức,



Văn nghệ chào mừng các ngày kỉ niệm, các hoạt động của trường, của xã

2.3. Mỗi quan hệ thân thiện giữa giáo viên và phụ huynh

- Đối với phụ huynh, giáo viên cần tôn trọng lắng nghe, chia sẻ với phụ huynh, tạo mối quan hệ gắn bó thân thiết với phụ huynh để có sự phối kết hợp giáo dục các em giữa gia đình và nhà trường.

- Giáo viên phải thường xuyên giữ mối liên lạc và trao đổi kịp thời tình hình của các em với phụ huynh.

Ví dụ như tôi đã lập nhóm zalo chung của lớp, nhóm zalo phụ huynh có con học yếu, kết bạn zalo riêng với từng phụ huynh, thường xuyên trao đổi tình hình của các con và hướng giải quyết hợp lý với phụ huynh.

- Có thể nói xây dựng mối quan hệ thân thiện là việc đầu tiên cần phải thực hiện ở một tập thể lớp học. Việc làm này sẽ giúp học sinh và phụ huynh tin tưởng nhà trường. Các em đến trường với tâm trạng hạnh phúc. Với giải pháp này tôi đã giúp học sinh tự tin và hòa đồng hơn. Cô và trò đều hình thành và duy trì cảm xúc tích cực. Từ đó mỗi cá nhân trong lớp sẽ thiết lập được các tình cảm lành mạnh, góp phần phát triển nhân cách tốt đẹp.



Họp phụ huynh học sinh

3. Giải pháp 3: Xây dựng lớp học an toàn

* Mục đích :

- Đảm bảo học sinh được học tập, hoạt động trong môi trường giáo dục lành mạnh.

- Nâng cao nhận thức và rèn kỹ năng phòng tránh bạo lực học đường, phòng tránh tai nạn thương tích.

* Cách thực hiện:

- Giáo viên luôn phải quan sát hệ thống quạt, điện, bàn ghế và những khẩu hiệu, trang thiết bị trong phòng học để không xảy ra tai nạn thương tích trong lớp học.

- Môi trường học tập không tự có sẵn mà giáo viên cần phải tạo lập, phát triển, duy trì và nuôi dưỡng nó. Với phương châm: giáo dục không chỉ chuẩn bị cho cuộc sống mà chính là cuộc sống của trẻ, tôi đã xây dựng lớp học an toàn.

- Lớp học an toàn là lớp học có những biện pháp kỉ luật tích cực, lớp học có những mối quan hệ thân thiện, chan hòa, đoàn kết giữa các thành viên trong lớp. Nói không với bạo lực học đường và là một môi trường sống lành mạnh.

Ví dụ 1: Khi học sinh trêu chọc bạn để xảy ra mâu thuẫn trong lớp , tôi yêu cầu học sinh về tìm và chép 3 câu chuyện về tình bạn. Sau đó kể lại câu chuyện trước cả lớp và trao đổi bài học rút ra từ những câu chuyện đó.

Ví dụ 2 : Học sinh mãi chơi game quên cả giờ vào học, đi học muộn làm ảnh hưởng nề nếp của lớp và tình hình học tập của bạn ấy. Tôi đã tìm hiểu nguyên

nhân rồi gặp riêng phân tích cho bạn hiểu tác hại của việc chơi điện tử, đồng thời cho bạn ấy đưa ra hình phạt khi tái phạm .

- Tuyên truyền để học sinh biết được những tác hại của bạo lực học đường, giáo viên thường xuyên chia sẻ những câu chuyện từ thực tế trong trường học của những học sinh khóa trên, để các bạn rút ra những bài học cho bản thân.

- Lồng ghép giáo dục với kỹ năng sống (giáo dục về bảo vệ môi trường, vấn đề an toàn giao thông, giáo dục kỹ năng giao tiếp, giáo dục giới tính,...) vào các buổi sinh hoạt lớp, các buổi ngoại khóa, hay những tiết học đạo đức.



Tổ chức trò chơi trong các giờ ngoại khóa

Ví dụ kỹ năng ứng xử trước một số tệ nạn :

Tình huống 1 : Nếu trong lớp em có bạn ham chơi điện tử, thường xuyên ngủ muộn và không hoàn thành bài cô giao, đến lớp cũng rủ thêm một số bạn chơi cùng. Em sẽ làm gì nếu bạn rủ em ?

Tình huống 2 : Trong lớp Hòa được bố mẹ mua cho một bộ đồ chơi rất đẹp, ai cũng thích chơi nhưng Hòa không cho mượn. Ngọc đã nảy ra ý định rủ em lấy trộm của bạn. Em sẽ làm gì trong trường hợp đó ?

Ví dụ với chủ đề “Phòng tránh bạo lực học đường”, các tình huống đưa ra để học sinh giải quyết như sau:

Tình huống 1 : Nếu trong lớp, có bạn không thích em, luôn tìm cách gây chuyện làm phiền em, em sẽ làm gì?

Tình huống 2 : Nếu trong lớp có hiện tượng các bạn chơi theo nhóm, theo bè để bắt nạt bạn khác, em sẽ làm gì để các bạn đoàn kết?

- Để giải quyết các tình huống trên tôi thường cho học sinh đóng tiểu phẩm, hoặc thảo luận trình bày kiến trước lớp, rồi bổ sung ý kiến cá nhân.

- Muốn xây dựng được lớp học an toàn tôi:

+ Luôn đối xử công bằng với các em học sinh.

+ Kết hợp với ban cán sự lớp để nắm bắt tình hình của lớp, nếu có mâu thuẫn cần tìm ra nguyên nhân để nhanh chóng giải quyết mâu thuẫn đó.

+ Chuẩn bị nhiều tình huống theo chủ đề để có thể giáo dục các em.

Nói tóm lại với giải pháp này lớp tôi nói không với bạo lực học đường, kỹ năng sống của các em được củng cố. Tạo nên sự phát triển cả về thể chất và tinh thần.

4. Giải pháp 4: Xây dựng lớp học bình đẳng, công bằng, dân chủ và giảm áp lực

4.1. Lớp học bình đẳng, công bằng, dân chủ

- Giáo viên và tập thể lớp không được phân biệt hoàn cảnh, học lực của từng thành viên trong lớp. Không so sánh giữa các học sinh với nhau.

- Giáo viên biết cách trao quyền, tạo niềm tin cho học trò, giúp các em hiểu và tự chịu trách nhiệm về việc làm của bản thân.

- Để học sinh có quyền nêu ý kiến, tham gia vào mọi hoạt động của lớp.

***Ví dụ :**

+ Ngay từ đầu năm học khi lựa chọn ban cán sự lớp tôi đã để các em tự ứng cử và được bầu cử để chọn ra những bạn xứng đáng nhất.

+ Khi lựa chọn những gương mặt tiêu biểu đi dự Đại hội Liên đội của nhà trường các em cũng được tự mình giới thiệu những gương mặt tiêu biểu nhất.

+ Khi tham gia phong trào văn nghệ 20 - 11, tết trung thu tôi để học sinh tự đăng ký tham gia rồi cùng cô giáo chọn bài hát và tập luyện.

4.2. Lớp học giảm áp lực cho học sinh

Hiện nay, các em luôn phải chịu áp lực từ việc thi cử, áp lực điểm số cao vì vậy nảy sinh tâm lý tự ti hay quá tự tin từ đó dẫn đến mâu thuẫn cạnh tranh, bắt nạt bạn thậm chí xảy ra bạo lực học đường. Chính vì vậy, giáo viên cần:

+ Nắm bắt được tâm tư nguyện vọng để giảm áp lực cho học sinh.

+ Luôn đổi mới phương pháp dạy học để biến những tiết học nặng nề về kiến thức trở nên thoải mái, dễ hiểu, tạo cho học sinh hứng thú với tiết học.

+ Luôn gieo những ý nghĩ tích cực trong lớp học từ đó giúp học sinh đối diện với những trải nghiệm thực tế và làm chủ được những tình huống để có được cảm xúc tích cực. Khi đứng trước thử thách khó khăn cần tự tin, dũng cảm vượt qua.

+ Giáo viên chủ nhiệm phối hợp với giáo viên bộ môn để có biện pháp tháo gỡ kịp thời khó khăn trong học tập của học sinh. Xây dựng những giờ học hạnh phúc, tạo cho học sinh có môi trường học tập tốt nhất.

***Ví dụ :**

- Để giảm áp lực trong thi cử cho học sinh, thứ Sáu hàng tuần, tôi đều có bài kiểm tra khảo sát 10 phút những kiến thức trọng tâm môn Toán hoặc Tiếng Việt. Với việc khảo sát tôi sẽ nắm bắt được điểm yếu của học sinh để kịp thời đưa ra giải pháp giúp đỡ các em. Làm được như vậy lớp tôi không còn học sinh yếu, các em cũng không sợ học, không sợ các bài kiểm tra định kỳ.

- Xây dựng các tổ chuyên từng môn học : Tổ Toán, tổ Tiếng Anh , tổ Khoa-Sử - Địa. Thành viên trong mỗi tổ là những bạn học tốt nhất môn học đó. Nhiệm vụ của các bạn sẽ tìm những bài tập, câu hỏi theo chủ đề rồi cùng trao đổi trong giờ truy bài và giờ hướng dẫn học. Đồng thời cùng cô giúp đỡ ,kèm thêm các bạn học yếu. Với hình thức này tôi thấy các con cùng nhau giải quyết khó khăn trong học tập mà không có mâu thuẫn hay cạnh tranh nhau và những bạn học yếu cũng tiến bộ nhiều .

5. Giải pháp 5: Tăng cường sự tham gia của học sinh trong các hoạt động của trường, của Đội

*** Mục đích :**

- Giúp học sinh mạnh dạn và tự tin phát triển hết năng lực và phẩm chất của mình.

-Tập thể lớp đoàn kết và hiểu nhau hơn.

*** Cách tiến hành**

Hoạt động ngoại khóa có thể coi như một hình thức để đánh giá học sinh theo quan điểm phát triển toàn diện. Hoạt động ngoại khóa giúp học sinh thêm hứng thú tạo niềm vui trong học tập, rèn luyện đạo đức, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, kích thích tính tư duy của học sinh. Với những lợi ích đó ngay từ đầu năm học tôi đã dành thời gian trò chuyện và phân tích để học sinh nắm được việc tham gia hoạt động ngoại khóa giúp các em phát triển toàn diện hơn, tôi cho các em tự viết về sở thích, sở trường và năng khiếu của mình để từ đó hiểu và nắm bắt được khả năng của các em, tạo điều kiện để các em phát huy hết năng lực của mình .

Trong các phong trào văn nghệ thể dục thể thao cả lớp rất tích cực tham gia và đã đạt được những thành tích đáng kể như hội thi văn nghệ chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam, Thể dục thể thao 26/3 , liên hoan Chiến sĩ nhỏ Điện Biên,

6. Giải pháp 6: Tổ chức hoạt động ngoại khóa kết hợp với giáo dục truyền thống địa phương:

*** Mục đích:**

- + Giáo dục truyền thống yêu nước, truyền thống cách mạng.
- + Cung cấp cho học sinh những hiểu biết về các anh hùng, địa danh di tích của địa phương.
- + Rèn luyện kỹ năng giao tiếp, hoạt động tập thể.
- + Bồi dưỡng ý thức vươn lên trong học tập để xứng đáng với các thế hệ đi trước.

*** Cách tiến hành**

Giáo dục lịch sử, truyền thống địa phương được thực hiện bằng rất nhiều hình thức đó là:

- Đóng vai là một hướng dẫn viên du lịch giới thiệu về di sản văn hóa nhà thờ họ Lương quốc Thượng thư Nguyễn Sư Mạnh – Địa chỉ: Thôn Cổ Đô – xã Cổ Đô – Ba Vì – Hà Nội

- Học tại thực địa, giáo viên tổ chức học sinh kể chuyện về danh nhân Nguyễn Sư Mạnh và đọc và ngâm một số bài thơ của Nguyễn Sư Mạnh.

- Viết bài tuyên truyền kỉ niệm ngày thành lập Quân đội nhân dân và ngày hội quốc phòng toàn dân, truyền thống của quân dân Ba Vì, Cổ Đô.

- Thi tìm hiểu kiến thức bằng câu hỏi về những thành tích của quân đội và nhân dân Hà Tĩnh trong kháng chiến chống Pháp, chống Mĩ, xây dựng đất nước.

- Kể chuyện và ngâm thơ.

- Hoạt động trải nghiệm với hình thức Sinh hoạt dưới cờ theo chủ đề

- Tổ chức ngoại khoá, chăm sóc các công trình tại địa phương

Nhà trường những năm gần đây có chương trình tham quan học tập ngoại khóa ở những khu di tích lịch sử,... sau mỗi chuyến đi tôi nhận thấy khi được cùng đi thực tế, trải nghiệm cùng nhau, cùng sinh hoạt vui vẻ với nhau thì tất cả các em hiểu nhau nhiều hơn, gần gũi và trở nên thân thiết với nhau hơn.

Tích cực tham gia trồng và chăm sóc các công trình măng non, hưởng ứng phong trào cây xanh của Đội thiếu niên phát động...



Học sinh tham gia trồng, chăm sóc công trình măng non



Thăm nhà thờ Nguyễn Sư Mạnh – Nguyễn Bá Lân

III. Kết quả sau khi áp dụng giải pháp sáng kiến

1. Kết quả khảo sát sau khi tiến hành thực nghiệm đề tài ở cuối tháng 4.

Tổng số học sinh 27 (10 học sinh nữ, 17 học sinh nam).

Nội dung khảo sát	Sĩ số	Số lượng	Tỉ lệ %
Mạnh dạn, tự tin	27	22	81.5 %
Đoàn kết, yêu thương		27	100 %
Học tập tích cực		26	96.3 %
Yêu thích đến lớp		27	100 %

2. Bảng kết quả thực hiện có so sánh đối chứng

Tổng số học sinh 27 (10 học sinh nữ, 17 học sinh nam).

Kết quả Nội dung khảo sát	Sĩ số	Trước khi thực nghiệm		Sau khi thực nghiệm		Tăng	
		Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)
Mạnh dạn, tự tin	27	5	18.5	22	81.5 %	17	63.0
Đoàn kết, yêu thương		7	25.9	27	100 %	20	74.1
Học tập tích cực	27	6	22.2	26	96.3 %	20	74.1
Yêu thích đến lớp		17	63.0	27	100 %	10	37.0

IV. Hiệu quả của sáng kiến

1. Hiệu quả về khoa học

Từ việc vận dụng phối hợp nhịp nhàng các giải pháp trên với lớp tôi chủ nhiệm, tôi nhận thấy học sinh của tôi có tiến bộ rõ rệt. Cả cô và trò luôn bước vào một buổi học với tâm thế nhẹ nhàng, tinh thần thoải mái. Hầu hết học sinh đều tỏ ra thích thú, nắm được kiến thức một cách dễ dàng. Chất lượng đại trà được nâng lên rõ rệt. Các em học sinh giỏi ngày càng tự tin, năng động, có trách nhiệm cao

trong công việc. Học sinh luôn cởi mở chia sẻ khó khăn trong học tập với cô giáo và bạn bè, biết hợp tác với bạn để hoàn thành nhiệm vụ. Rất nhiều em thể hiện rõ năng lực của mình qua các hoạt động trải nghiệm của trường, lớp, phát huy được những điểm mạnh. Biết áp dụng kiến thức khoa học vào giải quyết vấn đề thực tiễn, tích lũy kỹ năng thực hành và phát triển được năng lực tư duy độc lập, sáng tạo cũng như khả năng làm việc nhóm của mình, thích thú và ham mê nghiên cứu khoa học. Các thành viên trong lớp luôn đoàn kết, tiến bộ, đưa phong trào của lớp đi lên.

2. Hiệu quả về kinh tế

Khi áp dụng các biện pháp này, học sinh được tham gia trải nghiệm các hoạt động thực tế. Tôi thấy các em đều hứng thú, tích cực hoạt động và tương tác với cô, với các bạn. Đồng thời, tôi có thể phát huy được hết những giá trị của cơ sở vật chất mà trường đã trang bị cho các lớp như: máy tính, ti vi...

Giáo viên và học sinh chủ động sử dụng được nhiều phương tiện, thiết bị dạy - học đã có, góp phần giảm thiểu kinh phí cho việc mua sắm đồ dùng trong nhà trường, trong mỗi gia đình học sinh. Tiết kiệm kinh phí cho học sinh, giáo viên và nhà trường.

3. Hiệu quả về xã hội

Do kiên trì thực hiện các biện pháp nêu trên nên lớp tôi đã trở thành lớp có nền nếp tốt, luôn đi đầu trong các phong trào. Học sinh tích cực, hăng hái tham gia các phong trào của trường, Đội phát động như: Kế hoạch nhỏ, Quyền sách yêu thương, Ngôi nhà khăn quàng đỏ, Tết ấm yêu thương,... Qua những hoạt động, giúp định hướng cho các em rèn luyện để trở thành những công dân hữu ích trong tương lai, giàu lòng yêu quê hương, đất nước, sẵn sàng cống hiến tài năng trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

Chất lượng học tập đã được nâng lên. Học sinh tập trung vào học hơn, lớp học sôi nổi, nhiệt tình. Mọi quan hệ giữa thầy - trò, trò - trò được cải thiện. Học sinh có hành vi ứng xử, giao tiếp tốt. Các em trở nên mạnh dạn, tự tin không còn nhút nhát, rụt rè như trước. Mỗi ngày làm được một việc làm tốt như :

- + Giữ gìn trường lớp xanh, sạch, đẹp
- + Sẵn sàng giúp đỡ và chia sẻ khó khăn với bạn.

Nhiệt tình tham gia đầy đủ các hoạt động của lớp, của trường. Biết xin lỗi và biết tha thứ. Học sinh đến lớp với tâm trạng thoải mái, vui vẻ, không áp lực, lo lắng. Từ đó biết điều chỉnh, tiếp thu những giá trị tích cực của cuộc sống tạo nên sự thân thiện với tập thể bạn bè, thầy cô, gia đình và xã hội. Các em có những kỹ năng sống cơ bản.

Phụ huynh rất phấn khởi, tin tưởng và ủng hộ với các chủ trương, kế hoạch của lớp, của nhà trường. Phối hợp với thầy cô, với nhà trường đồng hành cùng các con trong học tập cũng như trong cuộc sống.

V. Tính khả thi

Các biện pháp mà tôi đã vận dụng rất dễ thực hiện, nội dung thực hiện rất gần gũi với giáo viên, học sinh, gắn bó với cuộc sống sinh hoạt hằng ngày. Đề tài này có tính ứng dụng rất cao có thể áp dụng được cho tất cả những giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp 4 và các lớp khác trong toàn trường cũng như các đơn vị trường học ở cấp bậc Tiểu học trong toàn huyện, thành phố.

Các hình thức tổ chức lại đa dạng, phong phú, mềm dẻo, linh hoạt, mở về không gian, thời gian, quy mô, đối tượng và số lượng... Do đó dễ gây hứng thú cho học sinh, đặc biệt là học sinh Tiểu học. Học sinh sẽ phát huy vai trò cụ thể, tính tích cực, chủ động, tự giác và sáng tạo của bản thân.

Các em được tham gia, được bày tỏ quan điểm ý tưởng và lựa chọn ý tưởng của chính mình. Qua đó giúp các em rèn luyện kỹ năng ứng xử thân thiện trong mọi tình huống; thói quen và kỹ năng làm việc theo nhóm, kỹ năng hoạt động xã hội; thói quen rèn luyện sức khỏe, ý thức tự bảo vệ bản thân, phòng ngừa tai nạn giao thông, đuối nước và các tệ nạn xã hội...

VI. Thời gian thực hiện đề tài, sáng kiến

Từ tháng 9/ 2023 đến hết tháng 4 năm 2024.

VII. Kinh phí thực hiện đề tài, sáng kiến

Các giải pháp của đề tài dễ thực hiện, không tốn thời gian và tiết kiệm được chi phí.

PHẦN III. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

1. Bài học kinh nghiệm

Để phong trào thi đua "**Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực**" trong trường đạt kết quả tốt đẹp, chúng tôi thấy cần thực hiện các việc sau:

- Cần huy động sức mạnh tổng hợp của các lực lượng trong và ngoài nhà trường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hiệu quả, phù hợp điều kiện của địa phương, đáp ứng nhu cầu xã hội.

- Khắc phục tính thụ động, phát huy tính chủ động, sáng tạo của học sinh trong học tập và các hoạt động xã hội một cách phù hợp, hiệu quả.

- Xây dựng, chỉnh trang trường, lớp xanh hơn, sạch hơn, đẹp hơn. Bảo đảm trường sạch sẽ, có cây xanh, thoáng mát, lớp học đủ ánh sáng, thoáng đãng, bàn ghế hợp lứa tuổi học sinh.

- Trường tổ chức cho học sinh trồng cây (dịp đầu xuân) và chăm sóc cây thường xuyên. Có đủ nhà vệ sinh và giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, không ảnh hưởng xấu đến lớp học và cảnh quan môi trường. Học sinh tích cực tham gia giữ vệ sinh các công trình công cộng, nhà trường, lớp học và cá nhân.

- Giáo viên dạy học có hiệu quả, giúp các em tự tin trong học tập, có phương pháp dạy, giáo dục và hướng dẫn học sinh học tập nhằm khuyến khích sự chuyên cần, tích cực, chủ động, sáng tạo và ý thức vươn lên, góp phần hình thành khả năng tự học của học sinh...

- Bên cạnh đó, trường tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể thao một cách thiết thực, khuyến khích sự tham gia chủ động, tự giác của học sinh; tổ chức các trò chơi dân gian, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, kỹ năng ứng xử hợp lý với các tình huống trong cuộc sống, sinh hoạt, ứng xử văn hóa, loại bỏ bạo lực và tệ nạn xã hội trong học đường. Hình thành thói quen làm việc theo nhóm...

- Có kế hoạch phối hợp với ngành khác trong địa bàn trường, nhằm mục đích huy động nhân lực và hệ thống cơ sở vật chất của các ngành và tổ chức liên quan để phối hợp thực hiện và huy động sự tham gia, đóng góp của toàn xã hội triển khai phong trào thi đua "**Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực**" trong nhà trường.

Nếu làm được điều này chắc chắn mỗi giáo viên chủ nhiệm chúng ta sẽ thành công trong công tác giáo dục học sinh của lớp mình phụ trách. Xong để thành công hơn nữa trong việc giáo dục học sinh lớp chủ nhiệm cũng cần có sự kết hợp của giáo viên bộ môn, phụ huynh học sinh, để từ đó các em phát huy được tính tích cực chủ động của mình. Đồng thời Liên đội và nhà trường thường xuyên tổ chức nhiều sân chơi cho các em học sinh có cơ hội rèn luyện, trải nghiệm kỹ năng sống.

2. Kiến nghị và đề xuất

- **Về phía nhà trường:** Hỗ trợ kinh phí trong việc trang trí lớp học. Thường xuyên kiểm tra bảo dưỡng cơ sở vật chất để đảm bảo độ an toàn trong lớp học.

Đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát đánh giá hiệu quả của việc thực hiện sáng kiến này.

- **Về phía Liên đội:** Theo dõi, đánh giá thi đua nề nếp của từng lớp rồi đưa ra kết quả tổng hợp hàng tuần, hàng tháng có tiêu chí rõ ràng để các lớp cùng cố gắng thực hiện tốt.

- **Về phía giáo viên:** Mỗi thầy cô đều phải sáng tạo trong cách quản lý học sinh để lớp học luôn hạnh phúc. Đổi mới phương pháp dạy học để thu hút học trò.

- **Về phía Phòng Giáo dục:** Hàng năm sẽ có đợt khảo sát và đánh giá toàn huyện về việc xây dựng và thực hiện trường học xanh - sạch - đẹp, an toàn và thân thiện.

Trong quá trình trình bày sáng kiến tôi sẽ không tránh khỏi những thiếu sót. Rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của quý đồng nghiệp và các cấp lãnh đạo để giúp tôi hoàn thành tốt hơn nữa trọng trách của người giáo viên trong sự nghiệp trồng người.

Tôi xin chân thành cảm ơn !

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN
(ký tên, đóng dấu)

Cố Đô, Ngày.....tháng 5 năm 2024
Người viết sáng kiến

Mai Thị Thùy Linh

TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU

Để tiến hành làm đề tài này, tôi đã nghiên cứu :

1. Sách Giáo dục Tâm lý lứa tuổi học sinh Tiểu học
2. Sách kỹ năng sống
3. Một số tài liệu trên Internet (trích vào phần cơ sở lý luận)

MỤC LỤC	
Nội dung	Trang
PHẦN I. ĐẶT VẤN ĐỀ	1
1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến	1
2. Mục đích của đề tài, sáng kiến	1
3. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu	1
4. Phương pháp và tài liệu	1
PHẦN II. NỘI DUNG	2
I. Hiện trạng vấn đề	2
1. Cơ sở lí luận	2
2. Thực trạng vấn đề	3
II. Giải pháp thực hiện	5
1. Giải pháp 1	5
2. Giải pháp 2	7
3. Giải pháp 3	10
4. Giải pháp 4	12
5. Giải pháp 5	13
6. Giải pháp 6	13
III. Kết quả sau khi áp dụng giải pháp sáng kiến	15
IV. Hiệu quả của sáng kiến	15
1. Hiệu quả về khoa học	15
2. Hiệu quả về kinh tế	16
3. Hiệu quả về xã hội	16
V. Tính khả thi	17
VI. Thời gian thực hiện đề tài, sáng kiến	17
VII. Kinh phí thực hiện đề tài, sáng kiến	17
PHẦN III. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT	18